Cơ quan phát hành: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 199 /QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 05 tháng 12 năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg và các PTTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, PL (2b).60

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Hồ Quốc Dũng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15

(Kèm theo Quyết định số 199 /QĐ-TTg ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Để triển khai thi hành Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả, gắn với quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác giám định tư pháp, định giá tài sản, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định đầy đủ, chính xác các nội dung công việc, thời hạn, kết quả hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Giám định tư pháp số 105/2025/QH15 (sau đây gọi tắt là Luật), đảm bảo kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Xác định các nhiệm vụ triển khai thi hành Luật cụ thể, rõ ràng, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan ở Trung ương và địa phương, bảo đảm chất lượng, tiết kiệm và tiến độ hoàn thành công việc.

b) Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật; kịp thời phát hiện và xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Bảo đảm việc triển khai thi hành Luật gắn với yêu cầu cải cách tư pháp; nâng cao tính độc lập, khách quan, chất lượng của hoạt động giám định tư pháp.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, phổ biến và truyền thông nội dung của Luật

a) Tổ chức Hội nghị triển khai Luật (điểm cầu Trung ương và 34 tỉnh, thành phố)

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan tiến hành tố tụng cấp Trung ương và cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Quý I năm 2026.

- Sản phẩm: Hội nghị trực tuyến triển khai Luật (điểm cầu Trung ương và 34 tỉnh, thành phố).

b) Tổ chức các hoạt động phổ biến, nghiên cứu sâu nội dung Luật, nhất là những nội dung mới bằng hình thức phù hợp (trong đó tăng cường truyền thông số) cho đội ngũ người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp, đội ngũ quản lý công tác giám định tư pháp và đội ngũ người tiến hành tố tụng

- Cơ quan thực hiện:

+ Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

+ Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phổ biến, quán triệt nội dung của Luật cho đội ngũ người tiến hành tố tụng thuộc thẩm quyền quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ quý I năm 2026.

- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông.

2. Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến giám định tư pháp; đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật

a) Ở Trung ương:

Cơ quan thực hiện:

- Bộ Tư pháp (làm đầu mối tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ).

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan (trực tiếp thực hiện việc rà soát theo phạm vi quy định tại Điều 64 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gửi kết quả rà soát về Bộ Tư pháp trước ngày 10 tháng 02 năm 2026 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ).

b) Ở địa phương:

Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố (thực hiện việc rà soát theo phạm vi quy định tại Điều 64 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp chung).

c) Thời gian hoàn thành: Tháng 3 năm 2026.

d) Sản phẩm: Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật.

3. Xây dựng văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật

a) Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan; đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2026.

- Sản phẩm: Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp.

b) Thông tư hướng dẫn về giám định tư pháp trong lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý

- Cơ quan chủ trì: Bộ, cơ quan ngang bộ quản lý lĩnh vực chuyên môn.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2026.

- Sản phẩm: Thông tư của các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quang ngang bộ hướng dẫn về giám định tư pháp trong lĩnh vực chuyên môn thuộc thẩm quyền quản lý.

c) Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan; đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao phối hợp.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2026.

- Sản phẩm: Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp.

d) Thông tư liên tịch quy định về trưng cầu, yêu cầu giám định và đánh giá, sử dụng kết luận giám định tư pháp trong quá trình giải quyết các vụ việc, vụ án hình sự

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao và cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2026.

- Sản phẩm: Thông tư liên tịch quy định về trưng cầu, yêu cầu giám định và đánh giá, sử dụng kết luận giám định tư pháp trong quá trình giải quyết các vụ việc, vụ án hình sự.

đ) Thông tư liên tịch về chỉ tiêu thống kê và thực hiện thống kê, cơ sở dữ liệu liên ngành về trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp và đánh giá, sử dụng kết luận giám định tư pháp trong hoạt động tố tụng hình sự

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Toà án nhân dân tối cao và cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2026.

- Sản phẩm: Thông tư liên tịch về chỉ tiêu thống kê và thực hiện thống kê, cơ sở dữ liệu liên ngành về trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp và đánh giá, sử dụng kết luận giám định tư pháp trong hoạt động tố tụng hình sự.

e) Thông tư liên tịch chỉ tiêu thống kê và tổ chức thực hiện việc thống kê; xây dựng cơ sở dữ liệu về trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp và đánh giá, sử dụng kết luận giám định tư pháp trong hoạt động tố tụng dân sự, hành chính

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Toà án nhân dân tối cao chủ trì thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp và cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2026.

- Sản phẩm: Thông tư liên tịch chỉ tiêu thống kê và tổ chức thực hiện việc thống kê; xây dựng cơ sở dữ liệu về trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp và đánh giá, sử dụng kết luận giám định tư pháp trong hoạt động tố tụng dân sự, hành chính.

g) Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Chi phí tố tụng số 05/2024/UBTVQH15

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Toà án nhân dân tối cao chủ trì thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tài chính, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 4 năm 2026.

- Sản phẩm: Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Chi phí tố tụng.

h) Ban hành hướng dẫn về vị trí phù hợp cho người giám định tư pháp bảo đảm nhiệm vụ tham gia tố tụng tại phiên tòa

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao chủ trì thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2026.

- Sản phẩm: Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2017/TT-TANDTC ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định về phòng xử án.

i) Ban hành văn bản về cơ chế điều phối, phối hợp trong việc trưng cầu, tiếp nhận trưng cầu và thực hiện giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Y tế và các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2026.

- Sản phẩm: Quy chế phối hợp về trưng cầu, tiếp nhận trưng cầu và thực hiện giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y.

k) Ban hành quy định chế độ, chính sách khác để hỗ trợ người giám định tư pháp, thu hút chuyên gia, tổ chức có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp

- Cơ quan chủ trì: Bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Căn cứ khả năng, điều kiện thực tế của bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương.

- Sản phẩm: Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố quy định chế độ, chính sách hỗ trợ người giám định tư pháp, thu hút chuyên gia, tổ chức có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp.

4. Củng cố, phát triển đội ngũ người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp trong các lĩnh vực giám định tư pháp

a) Rà soát, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cấp, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp; công nhận, huỷ bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; rà soát, cập nhật và đăng tải danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp

- Cơ quan thực hiện: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp, công nhận, hủy bỏ công nhận người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; thẻ giám định viên tư pháp được cấp, thu hồi theo quy định; danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp được rà soát, cập nhật và đăng tải.

b) Củng cố, kiện toàn tổ chức giám định tư pháp công lập trong các lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần và kỹ thuật hình sự

- Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Hằng năm.

- Sản phẩm: Tổ chức giám định tư pháp công lập trong các lĩnh vực pháp y, pháp y tâm thần, kỹ thuật hình sự được củng cố, kiện toàn theo quy định.

5. Bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ giám định tư pháp cho đội ngũ người giám định tư pháp, người đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp; bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giám định tư pháp cho đội ngũ người tiến hành tố tụng

a) Rà soát, chỉnh lý hoặc xây dựng mới nội dung, chương trình, tài liệu phục vụ cho việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ giám cho đội ngũ người giám định tư pháp theo yêu cầu và đặc thù của từng lĩnh vực giám định

- Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, cơ quan ngang bộ khác, cơ quan thuộc Chính phủ.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 5 năm 2026.

- Sản phẩm: Chương trình, tài liệu chuẩn đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ giám định tư pháp theo từng lĩnh vực được ban hành.

b) Rà soát, hoàn thiện chương trình, tài liệu bồi dưỡng về kiến thức pháp luật cho đội ngũ người giám định tư pháp

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 5 năm 2026.

- Sản phẩm: Chương trình, tài liệu bồi dưỡng về kiến thức pháp luật cho đội ngũ người giám định tư pháp.

c) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ giám định tư pháp cho đội ngũ giám định viên tư pháp, người đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc

- Cơ quan thực hiện:

+ Bộ Công an, Bộ Y tế.

+ Các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý chuyên môn lĩnh vực giám định.

+ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố đối với đội ngũ giám định viên tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Đối với đội ngũ giám định viên tư pháp, người đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp: Hằng năm.

+ Đối với đội ngũ người giám định tư pháp theo vụ việc: Theo yêu cầu thực tế.

- Sản phẩm: Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ giám định tư pháp.

d) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giám định tư pháp cho đội ngũ người tiến hành tố tụng

- Cơ quan chủ trì:

+ Bộ Công an, Bộ Quốc phòng;

+ Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu thực tế.

- Sản phẩm: Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giám định tư pháp cho đội ngũ người tiến hành tố tụng.

6. Tôn vinh, khen thưởng tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong hoạt động giám định tư pháp

- Cơ quan chủ trì: Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố; đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, cơ quan tiến hành tố tụng cấp Trung ương và cấp tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Sản phẩm: Quyết định và hình thức khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong hoạt động giám định tư pháp.

7. Nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu về giám định tư pháp trên cơ sở kết nối, chia sẻ dữ liệu về giám định tư pháp của các bộ, ngành, địa phương

- Cơ quan thực hiện:

+ Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp và Toà án nhân dân tối cao xây dựng, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu về trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp trong tố tụng hình sự gắn với thống kê tội phạm.

+ Toà án nhân dân tối cao chủ trì, phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp và cơ quan có liên quan xây dựng, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu về trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp trong tố tụng dân sự, hành chính.

+ Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố xây dựng, vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu về tổ chức, người giám định tư pháp; tiếp nhận, thực hiện giám định tư pháp trong toàn quốc.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện:

+ Năm 2026 đối với xây dựng cơ sở dữ liệu.

+ Thường xuyên vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu.

- Sản phẩm: Cơ sở dữ liệu về giám định tư pháp được xây dựng và vận hành.

8. Kiểm tra, thanh tra về hoạt động giám định tư pháp; trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng đối với công tác giám định tư pháp

a) Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương, trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng đối với công tác giám định tư pháp

- Cơ quan thực hiện: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan tiến hành tố tụng cấp Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu thực tế.

- Sản phẩm: Tổ chức các đoàn kiểm tra, thanh tra về giám định tư pháp; ban hành kết luận kiểm tra, thanh tra.

b) Tăng cường theo dõi, đôn đốc, tổ chức họp giao ban liên ngành để thông tin, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương và kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn về giám định tư pháp.

- Cơ quan chủ trì:

+ Ở Trung ương: Bộ Tư pháp.

+ Ở địa phương: Sở Tư pháp tỉnh, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ 6 tháng hoặc theo yêu cầu thực tế.

- Sản phẩm: Tổ chức các cuộc họp giao ban liên ngành; hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác giám định tư pháp.

9. Sơ kết, tổng kết việc thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu quản lý nhà nước và chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

- Sản phẩm: Báo cáo sơ kết, tổng kết thi hành Luật.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan liên quan bố trí kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để bảo đảm triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật tại bộ, ngành, địa phương mình hoặc lồng ghép vào kế hoạch triển khai các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Bộ Tư pháp để được hướng dẫn giải quyết và gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ trưởng Bộ Tư pháp giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan khác có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này.

3. Bộ Tài chính, cơ quan tài chính địa phương có trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm đủ, kịp thời nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch trên cơ sở dự toán kinh phí của các bộ, ngành, địa phương.

4. Đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, căn cứ các nhiệm vụ được giao trong Luật và các nội dung được đề nghị thực hiện trong Kế hoạch này, căn cứ tình hình thực tiễn, chủ động xây dựng, ban hành Kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật tại ngành mình, tham gia thực hiện Kế hoạch này.